

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày: 03/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Hoa

Ông Hoàng Minh Tân

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2023 và ngày 03/7/2023, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị T**, sinh ngày 06-4-1965, nơi sinh tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Số nhà 484, đường L, tổ 7, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nội trợ, trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Ngô Thị Th (đã chết); chồng Lê Bá N, có 03 con, con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2005. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 25/4/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) theo Bản án số: 29/2022/HSST về tội “Đánh bạc”. Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 15/11/2022) chưa chấp hành xong bản án nên chưa được xóa án tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Dương Q, sinh năm: 1992, địa chỉ: Thôn Th, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- Bà Võ Thị Thúy T1, sinh năm: 1974; địa chỉ: Số nhà 77 đường N, tổ 2, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Thanh T2, sinh năm: 1977, địa chỉ: Số nhà 11 đường N, tổ 10, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 15/11/2022, Nguyễn Thị T đang đi chợ trên đường Nguyễn Bá L, TP Q. Khi đến trước số nhà 59/4 Nguyễn Bá L, tổ 2, phường T, thành phố Q, bị cáo T nhìn thấy Lê Thị Thanh T2 cùng với Võ Thị Thúy T1 và Ngô Dương Q đang ngồi trên tấm bạt vải và chuẩn bị đánh bạc dưới hình thức đánh bài Phỏm (hay còn gọi bài “Ù”) thắng thua bằng tiền có giá trị 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng. Tại đây, T xin vào chơi và được mọi người đồng ý nên 04 (bốn) người cùng đánh bạc dưới hình thức đánh bài Phỏm, số tiền dùng để đánh bạc cụ thể của từng người: Nguyễn Thị T mang theo số tiền 170.000 đồng, bị cáo sử dụng hết số tiền 170.000 đồng để đánh bạc. T chơi tổng cộng 4 ván, trong ván đầu tiên T thua thứ 3, bị thua số tiền 20.000 đồng, trong ván thứ hai, T thua thứ hai, bị thua số tiền 10.000 đồng, trong ván thứ 3, T thua thứ 3, bị thua số tiền 20.000 đồng, tổng cộng T thua số tiền 70.000 đồng, còn lại 100.000 đồng để tiếp tục đánh bạc tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị T là 170.000 đồng. Ngô Dương Q là 180.000 đồng, Võ Thị Thúy T1 là 70.000 đồng, Lê Thị Thanh T2 là 40.000 đồng). Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, Công an phường T, thành phố Q tiến hành kiểm tra phát hiện, lập biên bản vi phạm. Cách chơi đánh bạc và thắng thua bằng tiền cụ thể như sau:

* Cách chơi và thắng, thua: Sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá bài gồm 36 lá bài được đánh số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 và 16 lá bài được đánh ký hiệu A, J, Q, K. Mỗi số và ký hiệu có 4 lá bài được phân biệt bằng “cơ, rô, chuồn, bích”. Bốn người được chia làm bốn tụ, ban đầu mỗi người được chia 9 lá bài, riêng người chia bài có 10 lá và được đánh trước, những lá bài còn lại được đặt ở giữa gọi là “bài bốc”. Người thứ nhất đánh 01 lá bài cho người thứ hai theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ thì do người đánh T quy định. Nếu người thứ hai ăn được lá bài của người thứ nhất để tạo “phỏm” thì không phải bốc “bài bốc” mà đánh cho người thứ ba 01 lá bài của mình. Nếu người thứ hai không thể “ăn” hoặc không muốn “ăn” lá bài người thứ nhất đánh thì phải bốc một lá ở “bài bốc” rồi đánh 01 lá bài cho người thứ ba. Tương tự như vậy đánh xoay vòng cho đến khi có 01 người chơi “ù” (có 03 “phỏm” và còn 01 lá bài “rác” để đánh cho người kế tiếp) hoặc “ù tròn” (có 03 “phỏm” nhưng không còn bài “rác”) thì ván bài sẽ kết thúc. Nếu không có người chơi nào “ù” thì ván bài kết thúc sau 04 vòng đánh. Tại vòng 04 (vòng cuối), người chơi phải lật “phỏm” đã có cho những người chơi khác biết (hạ phỏm) và đánh đi 01 lá bài cho người kế tiếp. Lá bài được đánh đi tại vòng 04 gọi là “Chốt hạ”. Cứ như vậy cho đến khi tất cả “hạ phỏm” và “bài bốc” được bốc hết. Nếu kết thúc 04 vòng đánh mà người chơi không có “phỏm” thì bị “cháy”.

“Phỏm” ba: là 03 lá bài cùng một số (ví dụ: 03 lá bài Q hoặc K) hoặc 03 lá bài liền kề nhau cùng một nước (cơ, rô, chuồn, bích).

“Phỏm” T do: là 04 lá bài cùng một số (ví dụ: 04 lá bài Q hoặc K) hoặc có trên 03 lá bài liền kề nhau cùng một nước (cơ, rô, chuồn, bích).

* Cách tính tiền mỗi ván bài như sau:

Kết thúc vòng 04, khi “hạ phỏm” thì những lá bài “rác” còn lại không tạo thành “phỏm” của người chơi được cộng lại tính điểm, nếu ai ít điểm nhất thì thắng, ba người còn lại thua nhì, thua ba và thua chót (tính theo số điểm từ nhỏ đến lớn). Trong đó: Cách tính điểm các lá bài đánh số thứ T từ 2 đến 10 tương ứng từ 2 đến 10 điểm, còn các lá bài đánh ký hiệu A, J, Q, K thì tính điểm theo thứ T là 1, 11, 12, 13 điểm. Người thua nhì phải trả số tiền 10.000 đồng (mười nghìn đồng), người thua ba phải trả số tiền 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) và người thua chót phải trả số tiền 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng) cho người thắng. Nếu kết thúc 04 vòng đánh mà có người chơi bị “cháy” thì người đó coi như bị thua chót và phải trả số tiền 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng) cho người thắng. Trường hợp có một người chơi “ù” thì ba người còn lại, mỗi người phải trả số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) cho người chơi “ù”. Tương T như vậy, đối với “ù tròn” thì mỗi người chơi thua phải trả cho người chơi “ù tròn” số tiền 100.000 đồng.

Cáo trạng số: 89/CT-VKS ngày 11/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Thị T về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thị T vì bị cáo chưa có việc làm nên không có thu nhập. Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình T, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định:

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 15/11/2022, Nguyễn Thị T thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài Phỏm với tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), mặc dù số tiền thu tại chiếu bạc là 460.00 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có 01 tiền án, theo Bản án số: 29/2022/HS-ST ngày 25/4/2022, bị cáo Nguyễn Thị T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 40.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 15/11/2022), Nguyễn Thị T chưa chấp hành xong bản án nên chưa được xóa án tích. Do đó, trong lần phạm tội này, hành vi của Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Thị T, về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm vào trật T an toàn công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh và gây ra nhiều hậu quả tiêu cực, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật T an toàn xã hội ở địa phương, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; hiện nay, bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, bị ung thư cổ tử cung giai đoạn IIIC1 đã hóa xạ trị (C53) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo T đang bị bệnh ung thư cổ tử cung giai đoạn IIIC1 cần có thời gian điều trị bệnh nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 02 (hai) bộ bài tây, mỗi bộ gồm 52 lá (đã qua sử dụng); 01 (một) tấm vải màu xám có kẻ sọc ô, kích thước 150x180cm (Đã qua sử dụng), tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 460.000 đồng, trong đó: Nguyễn Thị T và Lê Thị Thanh T2 mỗi người là 100.000 đồng; Võ Thị Thuý T1 và Ngô Dương Q mỗi người là 130.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

[5] Các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với Võ Thị Thuý T1, Ngô Dương Q và Lê Thị Thanh T2 có hành vi đánh bạc cùng bị can Nguyễn Thị T nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và kết quả tra cứu tiền án, tiền sự, Võ Thị Thuý T1, Ngô Dương Q và Lê Thị Thanh T2 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “*Đánh bạc*” và “*Tổ chức đánh bạc*” nên Cơ quan điều tra

không có căn cứ xử lý hình sự đối với Võ Thị Thúy T1, Ngô Dương Q và Lê Thị Thanh T2 về hành vi “*Đánh bạc*”, quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an thành phố Quảng Ngãi đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Thị Thúy T1, Ngô Dương Q và Lê Thị Thanh T2 về hành vi “*Đánh bạc trái phép*” quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh, trật T, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình mức phạt 1.500.000 đồng.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày cơ quan, tổ chức giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị T có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án cải tạo không giam giữ vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thị T vì bị cáo chưa có việc làm nên không có thu nhập.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 02 giờ trong một ngày và không quá 02 ngày trong một tuần. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây, mỗi bộ gồm 52 lá (đã qua

sử dụng); 01 (một) tấm vải màu xám có kẻ sọc ô, kích thước 150x180cm (đã qua sử dụng).

(Vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 460.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), theo Ủy nhiệm chi ngày 16/5/2023.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị T, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Đội Tổng hợp Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS và HTTP Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Loan

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
PHIÊN TOÀ**

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ

Bùi Vạn Huynh Nguyễn Thị Thanh

Lê Thị Kim Loan

